TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2017/QĐDS-ST
Ngày: 27-11- 2017
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Xuân Thủy – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Quan Thị Nghị - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Vỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2017/ TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 về "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*" theo Quyết định mở phiên họp số 02/2017/QĐPH-ST ngày 14 tháng 11 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Hoàng Bảo C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Xóm T, xã S, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1979.

Địa chỉ: 5480 Smith Drive, Richmond, B.C, V6V 2K8, Canada. Số hộ chiếu GC 402719.

(Anh C có mặt, chị L đề nghị giải quyết vắng mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

* Anh Hoàng Bảo C có ý kiến: Về quan hệ hôn nhân anh và chị Nguyễn Thị Mỹ L kết hôn vào ngày 22 tháng 9 năm 2008, tại UBND tỉnh Tuyên Quang. Trước khi kết hôn chị L sống tại Canada, anh chị tìm hiểu trên mạng internet và yêu nhau rồi kết hôn, sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống với nhau khoảng 01 tháng tại Tuyên Quang, sau đó chị L về Canada sinh sống và làm việc, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Hiện anh đã lấy vợ và chị L đã lấy chồng, tình cảm vợ chồng đã hết, không còn tồn tại gia đình hạnh phúc bền vững, tiến bộ, anh và chị L thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, đất đai, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

- Về lệ phí: Anh tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

* Trong đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn vắng mặt chị Nguyễn Thị Mỹ L có ý kiến: Chị kết hôn với anh C vào ngày 22 tháng 9 năm 2008, tại Tuyên Quang, sau khi kết hôn vợ chồng chỉ sống với nhau khoảng 01 tháng, sau đó chị về Canada sinh sống và làm việc, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó cho đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang giải quyết ly hôn cho chị và anh C.

- Về con chung, tài sản chung, đất đai, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án sơ thẩm nhận định:

Anh Hoàng Bảo C và chị Nguyễn Thị Mỹ L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ngày 22/9/2008. Trước khi kết hôn chị L sinh sống và làm việc tại Canada, sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau một thời gian ngắn khoảng 01 tháng tại tỉnh Tuyên Quang sau đó chị L về Canada, chị L có làm đơn bảo lãnh anh C theo diện đoàn tụ nhưng bị từ chối nên vợ chồng sống xa nhau dẫn đến tình cảm giữa anh C và chị L không còn. Hiện anh C đã lấy vợ, giữa anh C và chị L không tồn tại gia đình hạnh phúc bền vững tiến bộ.

Xác định tình cảm vợ chồng đã hết anh C và chị L tự nguyện yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy yêu cầu của anh C và chị L là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, do đó cần chấp nhận yêu cầu của anh C và chị L.

Về con chung, tài sản chung, đất đai, vay nợ chung hai bên đều thừa nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nghĩa vụ nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Anh Hoàng Bảo C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29, các Điều 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 55, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Bảo C và chị Nguyễn Thị Mỹ L.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp:

Anh Hoàng Bảo C phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình, được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0001137 ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh Hoàng Bảo C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (27/11/2017) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Những người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thủy